TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH SƠN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2022/DS-ST
Ngày 12-7-2022.
V/v "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Thùy Dung.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Ngọc Sơn.
2. Ông Nguyễn Thành Công Hào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 195/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2022/QĐST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C.

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà CC5, khu B, phường H1, quận H2, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T1 – Giám đốc phòng giao dịch huyện N - Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận (Theo Quyết định ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng C).

Địa chỉ phòng giao dịch: Khu phố 3, thị trấn T2, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Minh V – Phó Giám đốc phòng giao dịch huyện N - Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 24/11/2021 của Giám đốc phòng giao dịch huyện N – chi nhánh tỉnh Ninh Thuận) – Có mặt.

- Bị đơn: Chị Diệp Thị Minh H3, sinh năm: 1983 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T3, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24-11-2021 và quá trình tham gia tố tụng, ông Lê Minh V là Người được ủy quyền lại của Nguyên đơn - Ngân hàng C (Sau đây viết tắt là NHCSXHVN và gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngày 06/01/2004, chị Diệp Thị Minh H3 vay vốn tại NHCSXHVN - phòng giao dịch huyện N - chi nhánh tỉnh Ninh Thuận, mã món vay: CSTG0300.2, số tiền vay: 5.000.000 đồng, mục đích để sản xuất nông nghiệp (trồng lúa), thời hạn cho vay 36 tháng, hạn trả nợ vào ngày 06/01/2007. Tuy nhiên, do mất mùa, kinh tế khó khăn, không có khả năng trả nợ nên chị đã làm giấy đề nghị gia hạn nợ và lần lượt các năm 2007, 2008, 2009, 2010, chị được Ngân hàng đồng ý cho gia hạn khoản vay, với lãi suất: 0,65%/ tháng, lãi suất nợ quá hạn: 130% lãi suất cho vay, thời hạn cho vay (gia hạn): 12 tháng, lãi tiền vay trả theo định kỳ vào ngày 20.

Từ khi vay đến nay, chị H3 mới chỉ thanh toán 2.436.797 đồng tiền lãi và không trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện và tại phiên tòa vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cụ thể:

1/ Yêu cầu chị Diệp Thị Minh H3 phải thanh toán cho Ngân hàng số nợ gồm:

- Nợ gốc là: 5.000.000 đồng.
- Nợ lãi tính đến ngày 12/7/2022 là: 2.857.345 đồng.

Tổng cộng: 7.857.345 đồng.

2/ Từ ngày 13/7/2022, buộc chị H3 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại các Giấy đề nghị gia hạn nợ, Giấy đề nghị cho vay lưu vụ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Tại phiên tòa, bị đơn là chị Diệp Thị Minh H3 vắng mặt:

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị H3 nhưng chị vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm:

1. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

2. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự:

Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình.

3. Về việc giải quyết vụ án:

Xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Căn cứ vào quy định tại Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NHCSXHVN, cụ thể như sau:

- Buộc chị Diệp Thị Minh H3 phải thanh toán cho NHCSXHVN số nợ gồm: Nợ gốc là: 5.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 12/7/2022 là: 2.857.345 đồng. Tổng cộng: 7.857.345 đồng.

- Buộc chị Diệp Thị Minh H3 tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 13/7/2022 cho đến khi trả xong khoản nợ gốc.

- NHCSXHVN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị Diệp Thị Minh H3 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp:*

Ngân hàng C khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết về Tranh chấp hợp đồng tín dụng với chị Diệp Thị Minh H3, yêu cầu chị H3 trả tiền gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng. Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy: Theo thỏa thuận giữa các bên thì mục đích vay vốn là để sản xuất, theo chương trình "hộ nghèo". Chị Diệp Thị Minh H3 không có đăng ký kinh doanh, thương mại, thỏa thuận không phát sinh vì mục đích kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và cũng không có mục đích lợi nhuận theo như quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

[1.2] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:*

Bị đơn là chị Diệp Thị Minh H3 có địa chỉ cư trú tại thôn T3, xã L, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

[1.3] *Xử lý về sự vắng mặt của đương sự:*

Chị Diệp Thị Minh H3 được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không lý do và không có ý kiến trình bày, không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt chị H3.

[2] Về nội dung tranh chấp: *Xét yêu cầu khởi kiện của NHCSXHVN, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận thấy:*

[2.1] *Về việc NHCSXHVN yêu cầu chị Diệp Thị Minh H3 phải thanh toán số tiền nợ gốc 5.000.000 đồng:*

Qua lời trình bày của đại diện Ngân hàng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Năm 2004, Ngân hàng cho chị Diệp Thị Minh H3 vay vốn để sản xuất, theo chương trình hộ nghèo; Số tiền vay: 5.000.000 đồng; Thời hạn cho vay ban đầu là 36 tháng, sau nhiều lần gia hạn, thời hạn cho vay (gia hạn) là 12 tháng. lãi suất: 0,65%/ tháng, lãi suất nợ quá hạn: 130% lãi suất khi cho vay.

Xét thấy: Giao dịch xác lập giữa các bên dựa trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, không trái đạo đức xã hội, có hình thức, nội dung phù hợp pháp luật, đúng quy định tại khoản 16 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng nên được pháp luật thừa nhận, bảo vệ. Tuy nhiên, sau khi vay, chị H3 mới chỉ thanh toán cho Ngân

hàng được 2.436.797 đồng tiền lãi và chưa thanh toán phần nào số tiền gốc dù sau nhiều lần gia hạn khoản vay. Hiện khoản vay đã quá kỳ hạn trả nợ như đã thỏa thuận và chuyển sang nợ quá hạn. Việc vi phạm nghĩa vụ của bị đơn trong một thời gian dài đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng được pháp luật bảo vệ, vi phạm các thỏa thuận trong thỏa thuận đã ký kết. Do đó, việc NHCSXHVN yêu cầu chị H3 phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

[2.2] *Về việc NHCSXHVN yêu cầu chị Diệp Thị Minh H3 phải thanh toán số tiền nợ lãi phát sinh:*

Xét thấy: NHCSXHVN cho chị H3 vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất: 0,65%/ tháng; lãi suất nợ quá hạn: 130% lãi suất khi cho vay. Việc chị H3 không thanh toán tiền nợ gốc, nợ lãi đúng thời hạn đã thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Về thời gian, mức tính lãi suất mà Ngân hàng đã áp dụng là hoàn toàn phù hợp với thỏa thuận giữa các bên, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 11, Điều 17 Quy chế cho vay của các Tổ chức tín dụng đối với khách hàng được ban hành kèm theo Quyết định số: 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đã được sửa đổi bổ sung bằng Quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005): *"Mức lãi suất áp dụng đối với khoản nợ gốc quá hạn do tổ chức tín dụng ấn định và thoả thuận với khách hàng trong hợp đồng tín dụng nhưng không vượt quá 150% lãi suất cho vay áp dụng trong thời hạn cho vay đã được ký kết hoặc điều chỉnh trong hợp đồng tín dụng"*, điểm a khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm quy định: *"Mức lãi suất hai bên thỏa thuận" hướng dẫn tại khoản 1 điều này là mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong hợp đồng hoặc tại Tòa án. Trường hợp, các bên không có thỏa thuận về mức lãi suất nợ quá hạn thì mức lãi suất nợ quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn*". Do đó, yêu cầu của Ngân hàng về việc thanh toán tiền lãi là có cơ sở nên được chấp nhận.

Về khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm được thực hiện theo hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

[2.3] Từ những phân tích trên và xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của NHCSXHVN:

- Buộc chị Diệp Thị Minh H3 phải có nghĩa vụ thanh toán cho NHCSXHVN số tiền nợ gốc và lãi, cụ thể:

+ Nợ gốc là: 5.000.000 đồng.

+ Nợ lãi tính đến ngày 12/7/2022 là: 2.857.345 đồng.

Tổng cộng: 7.857.345 đồng.

- Kể từ ngày 13/7/2022, buộc chị Diệp Thị Minh H3 còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh đối với số nợ gốc, với mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại các

Giấy đề nghị gia hạn nợ, Giấy đề nghị cho vay lưu vụ đã ký với NHCSXHVN cho đến khi trả xong khoản nợ gốc.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm c khoản 1 Điều 11, khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Ngân hàng C không phải nộp tiền tạm ứng án phí, không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Chị Diệp Thị Minh H3 phải chịu 392.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 280, 357, 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 16 Điều 4, khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 11, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" với chị Diệp Thị Minh H3.

2/ Buộc chị Diệp Thị Minh H3 phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng C số tiền nợ gốc và lãi, cụ thể:

- Nợ gốc là: **5.000.000 đồng** (Năm triệu đồng).

- Nợ lãi tính đến ngày 12/7/2022 là: **2.857.345 đồng** (Hai triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng).

Tổng cộng: **7.857.345 đồng** (Bảy triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng).

3/ Kể từ ngày 13/7/2022 cho đến khi thi hành án xong, chị Diệp Thị Minh H3 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại các Giấy đề nghị gia hạn nợ, Giấy đề nghị cho vay lưu vụ đã ký với Ngân hàng C cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà chị H3 phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng C theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng C.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ngân hàng C không phải nộp tiền tạm ứng án phí, không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Chị Diệp Thị Minh H3 phải chịu **392.000 đồng** (Ba trăm chín mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 12/7/2022). Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thái Thị Thùy Dung